

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa trong lĩnh vực Tổng hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tổng hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 308/TTr-STNMT ngày 14 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa trong lĩnh vực Tổng hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường (*Phần I. Danh mục kèm theo*).

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế (*Phần II. Nội dung quy trình*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế quy trình số 01 tại Mục IV Phụ lục 2 của Quyết định số 1032/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh về việc ban hành quy trình nội

bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Quý Phương

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA TRONG
LĨNH VỰC TỔNG HỢP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Quyết định số 1552 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1	Thủ tục khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường	1.004237	Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tổng hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường

Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ

1.Thủ tục khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (1.004237)

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu tiếp nhận kiểm tra văn bản, phiếu yêu cầu, thông báo nghĩa vụ tài chính (trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính) cho tổ chức, cá nhân. Sau khi tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính, cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin, dữ liệu cho các tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu thì phải nêu rõ lý do và trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân biết.

b) Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho Trung tâm Kỹ	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
	Phục vụ HCC tỉnh	thuật Công nghệ Thông tin tài nguyên và môi trường thuộc Sở TNMT xử lý hồ sơ.	
Bước 2	Lãnh đạo Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ Thông tin tài nguyên và môi trường	Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>), phân công giải quyết .	04 giờ làm việc
Bước 3	Viên chức Phòng Công nghệ Thông tin - Lưu trữ Trung tâm	- Nhận hồ sơ (<i>điện tử</i>), xem xét, xử lý hồ sơ . - Thực hiện việc sao lục hồ sơ; - Photo hồ sơ; Số hóa hồ sơ sao lục. - Trình hồ sơ cho Lãnh đạo Trung tâm phê duyệt kết quả TTHC.	18 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ Thông tin	Kiểm tra, thẩm định, xem xét, phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 5	Văn thư Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ Thông tin tài nguyên và môi trường	Văn thư vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho bộ phận TN và TKQ cho tổ chức/công dân.	06 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí.	04 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc